

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG ĐIỀN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án: 28/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 12 - 4 - 2023

V/v: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến Thịnh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Tạ Quang Trung**

2. Bà **Nguyễn Thị Bích Liên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thanh Thảo**, là thư ký tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 322/2022/ TLST – HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp Ly hôn, nuôi con; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 31/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 03 năm 2023, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Tô Văn T**, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp Trường Trung B, xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp Trường Trung B, xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn – ông Tô Văn Thêm trình bày: Ông Thêm và bà Nguyễn Thị Bích Tuyền quen biết nhau và được sự đồng ý của gia đình hai bên tổ chức lễ cưới năm 2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc. Đến đầu năm 2022, ông bà phát sinh mâu thuẫn do mỗi lúc ông Thêm đi làm về bà Tuyền hay cằn nhằn, nặng nề ông nên vợ chồng thường hay cự cãi với nhau từ đó dẫn đến bất đồng quan điểm sống. Hiện nay ông bà đang sống ly thân. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên ông yêu cầu được ly hôn với bà Tuyền. Ông bà có 02 con chung là Tô Văn Đầy, sinh ngày 15/5/2005 (nam) và Tô Thị Yến Nhi, sinh ngày 27/5/2014 (nữ), ông Thêm yêu cầu nuôi con và

không yêu cầu bà Tuyên cấp dưỡng nuôi con. Ông Thêm không yêu cầu giải quyết tài sản chung, ông bà không có nợ chung.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Bích Tuyên trình bày trong bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án: bà và ông Thêm tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Trong quá trình chung sống ông bà có phát sinh mâu thuẫn nhưng bà không đồng ý ly hôn vì bà thương chồng thương con. Ông bà có 02 con chung là Tô Văn Đầy, sinh ngày 15/5/2005 (giới tính nam) và Tô Thị Yến Nhi, sinh ngày 27/5/2014 (giới tính nữ), bà không có ý kiến về việc nuôi con vì các con đã lớn có quyền chọn theo cha hoặc mẹ. Tài sản chung ông bà có nhà và đất cha mẹ chồng tôi cho, có 02 xe máy, bà yêu cầu chia tài sản chung. Nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến trình bày của đương sự. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Ông Tô Văn Thêm và bà Nguyễn Thị Bích Tuyên xây dựng quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 94, quyển số 1, ngày 21/8/2014 là hôn nhân hợp pháp. Nay một bên yêu cầu được ly hôn, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Phong Điền nên Tòa án nhân dân huyện Phong Điền thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

[2] Tại phiên tòa ngày hôm nay bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự

[3] Ông Tô Văn thêm yêu cầu ly hôn với bà Nguyễn Thị Bích Tuyên do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, bà Tuyên hay cãi nằn, nặng nề ông. Hiện nay ông bà đang sống ly thân. Bà Tuyên cũng thừa nhận ông bà phát sinh mâu thuẫn do quan điểm sống bất đồng nhưng bà còn thương chồng con nên không đồng ý ly hôn. Tòa án tiến hành giải thích quy định của pháp luật, vận động, hòa giải nhưng ông Thêm vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, bà Tuyên cho rằng vẫn còn tình cảm nên không đồng ý ly hôn nhưng bà không đưa ra được giải pháp cũng như cách thức để các bên có thể về sống đoàn tụ với nhau. Nhận thấy tình trạng hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn đã trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn ông Thêm đối với bà Tuyên là có cơ sở chấp nhận phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên.

[4] Về con chung: Ông Thêm và bà Tuyên thống nhất ông bà có 02 con chung là Tô Văn Đầy, sinh ngày 15/5/2005 (giới tính nam) và Tô Thị Yến Nhi,

sinh ngày 27/5/2014 (giới tính nữ). Ông Thêm yêu cầu nuôi cháu Đầy và cháu Nhi, không yêu cầu cấp dưỡng. Bà Tuyền không tranh chấp con chung, bà cho rằng các con đã lớn, các con theo cha hoặc mẹ đều được. Xét cháu Đầy có bản tự khai muốn chung sống với mẹ, còn cháu Nhi có nguyện vọng chung sống với cha. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Nhi cho ông Thêm trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Đầy cho bà Tuyền trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Thêm không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét. Bà Tuyền chưa có ý kiến về phần cấp dưỡng nuôi con và vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử sẽ tách phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của bà Tuyền thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

[5] Về tài sản chung: ông Thêm không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà Tuyền trình bày ông bà có có nhà và đất cha mẹ chồng cho, có 02 xe máy. Bà Tuyền yêu cầu chia tài sản chung, tuy nhiên trong thời gian dài giải quyết vụ án bà đã không cung cấp chứng cứ liên quan đến các phần tài sản này. Bà không làm đơn yêu cầu chia tài sản chung mặc dù đã được nghe thẩm phán giải thích các thủ tục phải làm khi muốn yêu cầu chia tài sản chung. Xét thấy ngày 04/11/2022, Tòa án nhân dân huyện Phong Điền đã ra Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí số 264/TB-TA về việc yêu cầu chia tài sản chung đối với bà Nguyễn Thị Bích Tuyền và đã tổng đạt trực tiếp nhưng bà Tuyền không nhận nên Tòa án nhân dân huyện Phong Điền đã niêm yết thông báo này theo đúng thủ tục tố tụng. Bà Tuyền vẫn không đóng tạm ứng án phí theo quy định pháp luật cho nên Tòa án không thể thụ lý và giải quyết yêu cầu chia tài sản chung của bà Tuyền. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét yêu cầu chia tài sản chung của bà Tuyền trong vụ án này, tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi có yêu cầu của các đương sự.

[6] Nợ chung: nguyên đơn và bị đơn trình bày không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Tô Văn Thêm đối với bà Nguyễn Thị Bích Tuyền.

- *Về con chung*: Giao cháu Tô Văn Đầy, sinh ngày 15/5/2005 (giới tính nam) cho bà Tuyền nuôi dưỡng, giao cháu Tô Thị Yến Nhi, sinh ngày 27/5/2014 (giới tính nữ) cho ông Thêm nuôi dưỡng. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Thêm và bà Tuyền không ai được quyền ngăn cản.

Cấp dưỡng nuôi con: Tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi các đương sự có yêu cầu.

- *Về tài sản chung*: Tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi các đương sự có yêu cầu.

- *Nợ chung*: Không có.

- *Án phí hôn nhân sơ thẩm*: Ông Thêm nộp 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí tại phiếu thu 0007584 ngày 25/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Điền thành án phí.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Phong Điền;
- Chi cục THA.DS huyện Phong Điền;
- TAND.TP Cần Thơ;
- UBND nơi ĐKKH;
- Lưu.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Thịnh

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Quang Trung Nguyễn Thị Bích Liên

Nguyễn Tiến Thịnh